

THE ROLE AND POSITION OF LE THUY DISTRICT (QUANG BINH) IN THE ANTI-AMERICAN RESISTANCE DURING THE PREIOD TIME 1965 TO 1973

VAI TRÒ VÀ VỊ THẾ CỦA HUYỆN LỆ THỦY (QUẢNG BÌNH) TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ TỪ 1965 ĐẾN 1973

Nguyễn Đăng Truyền

Trường THPT Trần Hưng Đạo, Lệ Thủy, Quảng Bình

ABSTRACT: *The Le Thuy district, along with the Vinh Linh, is the location closest to the southern battlefield, where the strength of the North is transferred to aid the struggle. During the eight years American imperialist war to invade the South and escalate the war to destroy the North, Le Thuy's army and people promoted revolutionary heroism heavily, transforming Le Thuy into a typical Quang Binh model based on three types of people's war: production, combat, and battlefield support. As historical practice has shown, Le Thuy played an essential role not only in forming and deploying the formation of people's war in the area, but also in the fight against US imperialists that invaded in Quang Binh, in the great rear in the North and the great front in the South.*

Keywords: *Le Thuy district, the anti-american resitance.*

TÓM TẮT: *Huyện Lệ Thủy cùng với Vĩnh Linh là địa bàn tiếp cận với chiến trường miền Nam, nơi chuyển tiếp sức mạnh của miền Bắc chi viện cho chiến trường. Trong suốt 8 năm đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh xâm lược miền Nam và leo thang chiến tranh phá hoại miền Bắc, quân và dân Lệ Thủy phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, xây dựng Lệ Thủy thành mẫu hình tiêu biểu của Quảng Bình về 3 hình thái của chiến tranh nhân dân là sản xuất, chiến đấu và chi viện chiến trường. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh vai trò quan trọng của Lệ Thủy không chỉ trong việc xây dựng và triển khai hình thức chiến tranh nhân dân ngay tại địa phương mà còn đóng vai trò hết sức quan trọng trong cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược ở Quảng Bình, đối với hậu phương lớn miền Bắc và tiền tuyến lớn miền Nam.*

Từ khóa: *Huyện Lệ Thủy, kháng chiến chống Mỹ.*

1. MỞ ĐẦU

Huyện Lệ Thủy ở vào eo đất hẹp của lãnh thổ Việt Nam thuộc tỉnh Quảng Bình, có tọa độ 16°55' đến 17°22' độ vĩ Bắc, 106°25' đến 106°59' độ kinh Đông [3, tr. 17], phía Bắc giáp với huyện Quảng Ninh, phía Nam giáp Vĩnh Linh, phía Đông giáp với Biển Đông, phía Tây giáp với tỉnh Khăm Muộn

của Lào. Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ của dân tộc, địa bàn Lệ Thủy án ngữ ở vùng xung yếu của hậu phương lớn miền Bắc, lại cùng với Vĩnh Linh trở thành chiến trường trực tiếp của miền Nam, mang đầy đủ tính chất của một địa bàn tiền tuyến. Vì thế, cuộc kháng chiến chống Mỹ trên địa bàn huyện Lệ Thủy giai đoạn 1965-1973

mang yếu tố đặc thù, để lại nhiều bài học lịch sử quý báu.

2. NỘI DUNG

2.1. Lệ Thủy trong cục diện chiến tranh chống Mỹ ở Quảng Bình

Ngày 16-6-1957, khi nói chuyện với cán bộ, quân dân Quảng Bình và đoàn đại biểu dân chính Đảng Khu vực Vĩnh Linh tại sân vận động Đồng Hới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn: *“Quảng Bình cùng với Vĩnh Linh ở tuyến đầu miền Bắc, tiếp giáp với miền Nam, mọi việc làm tốt và xấu của các cô, các chú ở đây đều có ảnh hưởng đến cách mạng miền Nam, đều có ảnh hưởng đến việc bảo vệ miền Bắc. Nếu kẻ địch có hành động liều lĩnh gì thì Quảng Bình, Vĩnh Linh phải đương đầu với chúng trước hết và phải đảm bảo đánh thắng chúng trước hết. Các cô, các chú phải chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang nhất là dân quân tự vệ”* [8, tr. 3]. Lời dạy của Người vừa là phương châm lãnh đạo của cấp ủy Đảng và Chính Quyền Quảng Bình, vừa là động lực to lớn tiếp thêm sức mạnh của Nhân dân trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cũng như trong sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước.

Nằm trên một vị thế chiến lược quan trọng nên mọi hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn Lệ Thủy đều có vai trò hết sức quan trọng trong cục diện chung của tỉnh Quảng Bình.

Về kinh tế, với tiềm năng và lợi thế về tài nguyên nông nghiệp, huyện Lệ Thủy xác định vị trí, trách nhiệm quan trọng trong việc đảm bảo nguồn cung ứng lương thực cho nhân dân trong tỉnh. Đặc biệt, trong điều kiện của chiến tranh bao vây, ngăn chặn của đế quốc Mỹ, nhiều tỉnh hướng địa bàn Quảng Bình bị cô lập từng khu vực, chi viện của Trung ương và các tỉnh bạn bị gián

đoạn thì vấn đề tự túc về kinh tế, đặc biệt là lương thực hết sức quan trọng, có ý nghĩa sống còn. Trọng trách đó đặt lên vai quân và dân Lệ Thủy. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Tư Thoan đã từng khẳng định: *“Nếu Lệ Thủy mất mùa thì cả tỉnh đói. Tổng kết thi đua năm 1967, cả tỉnh Quảng Bình có 5 hợp tác xã được Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Quảng Bình khen thưởng thì Lệ Thủy có hai hợp tác xã đó là hợp tác xã Đại Phong của xã Phong Thủy, hợp tác xã Xuân Trung của Xuân Thủy, đặc biệt hợp tác xã Đại Phong còn được thưởng một con bò đực giống trị giá 400 đ”* [10, tr. 1]. Trên tinh thần đó, quân và dân Lệ Thủy đã dốc toàn sức, toàn lực đẩy mạnh sản xuất, kể cả trong những thời gian và khu vực bị đế quốc Mỹ đánh phá khốc liệt nhất. Chỉ trong tháng đầu sau ngày địch tạm ngừng đánh phá lần thứ nhất, quân dân Lệ Thủy đã phục hóa được 400 ha đưa vào canh tác, dẫn đầu các huyện thị trong tỉnh [5].

Cùng với sản xuất, nhân dân Lệ Thủy chiến đấu anh dũng, lập nhiều chiến công xuất sắc, đánh bại những thủ đoạn chiến tranh của đế quốc Mỹ đối với địa bàn Lệ Thủy, đồng thời chia lửa với các địa bàn khác trong tỉnh, đóng góp lớn đối với tỉnh Quảng Bình trong chiến đấu với đế quốc Mỹ. Chính những chiến công này không chỉ đứng vững trước sự hủy diệt của kẻ thù mà còn là sự động viên khích lệ nhân dân toàn tỉnh Quảng Bình lập nhiều chiến công hơn nữa. Những chiến công oanh liệt, những hi sinh và tổn thất to lớn mà nhân dân dân Lệ Thủy đã gánh chịu và vượt qua là một minh chứng quan trọng để một lần nữa làm rõ vai trò của nhân dân Lệ Thủy đối với tỉnh Quảng Bình trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Những chiến công tiêu biểu đó là trận thắng của tự

vệ công trường Cẩm Ly năm 1965. Khoảng 20 giờ ngày 20 tháng 4 năm 1965, máy bay Mỹ kéo đến bắn phá vào công trường hồ chứa nước Cẩm Ly. “Tổ tự vệ công trường do đồng chí Trần Quốc Thản chỉ huy, nhanh chóng rời nơi làm việc, chiếm vị trí có lợi đánh trả mãnh liệt, bắn rơi tại chỗ một máy bay AD6. Đây là chiếc máy bay đầu tiên của không quân Mỹ bị dân quân tự vệ dùng súng bộ binh bắn rơi ban đêm trên miền Bắc” [6, tr. 146]. Trận thắng của tự vệ công trường Cẩm Ly đã tạo niềm tin và đẩy lên phong trào thi đua bắn rơi, bắn cháy máy bay Mỹ trong dân quân tự vệ huyện Lệ Thủy nói riêng và toàn tỉnh Quảng Bình nói chung. Tiếp đó, năm 1966, Mỹ tăng cường ném bom vào xã Ngư Thủy là một xã ven biển nằm phía Đông Nam huyện Lệ Thủy nhằm san phẳng vùng dương xanh, cát trắng. Có đợt chúng ném bom liên tục mười ngày. Hầu hết các ngôi nhà xóm Liềm Lấp bị đốt cháy. Nhưng với tinh thần quyết tâm đánh trả máy bay địch và bảo vệ dân, bằng sự mưu trí và sáng tạo, tại trận địa Cồn Yển, dân quân Tây Thôn đốt lửa, bắn đạn vạch đường, hút bom đạn về mình, vừa tạo thời cơ đánh địch, vừa tạo khu vực an toàn để bảo vệ dân. Ngư Thủy là hình ảnh của một Quảng Bình dám xả thân “vì cả nước, với cả nước”. Tỉnh ủy Quảng Bình đã phát động phong trào trong toàn tỉnh noi gương học tập “Chiến đấu phòng không như Ngư Thủy” [6, tr. 159]. Lệ Thủy cũng là nơi lực lượng dân quân tự vệ lập những chiến công đặc biệt, chưa từng có trong lịch sử. Đó là trường hợp dân quân Lê Văn Dương, trong khi đi lao động, gặp đúng lúc máy bay Mỹ tập kích vào địa bàn, mặc dù chỉ một mình nhưng đã nhanh trí lợi dụng địa hình, địa vật đón bắn máy bay. Anh đã lập kỷ lục một mình, một súng, một viên đạn bắn rơi một

máy bay Mỹ. [6, tr. 161]. Cũng trong ngày Lê Văn Dương lập công xuất sắc, quân và dân xã Dương Thủy huyện Lệ Thủy ghi tiếp vào bảng vàng chiến thắng của Quảng Bình bằng trận đánh bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 300 trên đất lửa. Cùng với xã Dương Thủy, đêm 27-7-1967, chị Nguyễn Thị Triển dân quân xã Hưng Thủy thuộc huyện Lệ Thủy đã bắn rơi chiếc máy bay RF4C chụp ảnh ban đêm. Với thành tích xuất sắc đó, chị đã được Bác Hồ tặng chiếc đồng hồ. Chiến thắng của quân và dân Hưng Thủy lần nữa cho thấy chiến tranh nhân dân có sức mạnh to lớn, có thể đối đầu với các phương tiện chiến tranh hiện đại của đế quốc Mỹ.

Qua hai lần chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ từ năm 1965 đến 1973, Lệ Thủy là nơi có dân quân tự vệ bắn rơi máy bay của Mỹ nhiều nhất tỉnh Quảng Bình. Cụ thể huyện Lệ Thủy đã bắn rơi 37 chiếc (các huyện Quảng Ninh bắn rơi 25, huyện Bố Trạch 26 chiếc, huyện Quảng Trạch 26 chiếc, huyện Tuyên Hóa 13 chiếc, huyện Minh Hóa 5 chiếc, thị xã Đồng Hới 6 chiếc). Huyện Lệ Thủy cũng là huyện lập những mốc lịch sử quan trọng như ngày 30-7-1967 dân quân xã Dương Thủy bắn rơi chiếc máy bay thứ 300 của đế quốc Mỹ, ngày 1-12-1972 dân quân huyện Lệ Thủy bắn rơi chiếc thứ 700 của tỉnh. Cả tỉnh Quảng Bình có 10 địa phương cấp xã bắn rơi 3 máy bay Mỹ thì ở Lệ Thủy có 4 địa phương đó là các xã Dương Thủy, Thanh Thủy, Phong Thủy, Ngư Thủy [8, tr. 23]. Huyện Lệ Thủy là một trong hai địa phương có phân đội phòng không lão dân quân. Đó là đơn vị Lão dân quân xã Mai Thủy tham gia thế trận chiến tranh nhân dân, lập được chiến công bắn rơi 3 máy bay địch. Cả tỉnh Quảng Bình chỉ có duy nhất huyện Lệ Thủy

có nữ đại đội pháo binh Ngư Thủy lập chiến công bắn chìm 5 tàu chiến Mỹ. Tính đến thời điểm năm 1999, ở Lệ Thủy có 18 đơn vị được tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang trên tổng số 93 đơn vị trong toàn tỉnh Quảng Bình đặc biệt có 3 đơn vị được trao trong thời kỳ 1965-1973 đó là: Trung đội dân quân du kích Tây Thôn xã Ngư Thủy, Đại đội nữ pháo binh dân quân xã Ngư Thủy, dân quân du kích xã Phong Thủy. Có 2 cá nhân được tặng danh hiệu anh hùng lao động đó là Nguyễn Ngọc Ánh xã Phong Thủy; Ngô Mốc xã Ngư Thủy. Có 3 cá nhân được tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân đó là: Nguyễn Xuân Giang xã Tân Thủy; liệt sĩ Nguyễn Văn Huệ xã Thanh Thủy; liệt sĩ Lê Công Mục xã Cam Thủy. Cả huyện có 54 bà mẹ Việt Nam anh hùng là những con số minh chứng sinh động cho những đóng góp của nhân dân Lệ Thủy, đồng thời làm nổi bật vai trò vị trí của nhân dân Lệ Thủy đối với tỉnh Quảng Bình trong chống Mỹ cứu nước đặc biệt trong hai lần chống chiến tranh phá hoại 1965-1973.

2.2. Lệ Thủy trong thế trận chiến tranh Nhân dân của miền Bắc

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đặc biệt từ năm 1965 đến năm 1973, cùng với tỉnh Quảng Bình, huyện Lệ Thủy đã làm tốt vai trò của mình đối với miền Bắc. Bằng tinh thần quả cảm, sự thông minh và sáng tạo, quân dân Lệ Thủy đã lập nên những chiến công đặc biệt và từ những chiến công đặc biệt đó mà lan tỏa thành phong trào chung của cả nước mà quê hương của những danh hiệu thi đua nổi tiếng có điểm xuất phát tại Lệ Thủy.

Lệ Thủy là một bằng chứng sinh động về sự tồn tại một cách vững chãi trong điều kiện bao vây, chia cắt của đế quốc Mỹ.

Trước sức tấn công của kẻ thù Lệ Thủy vẫn tồn tại được, không những tồn tại được mà còn phát huy được vai trò vị trí của mình, nó chứng minh cho một sự thật là với một điều kiện chiến tranh khốc liệt như Lệ Thủy mà “Lệ Thủy còn thì miền Bắc còn”. Có những thời điểm địch đánh phá ác liệt ngăn chặn khu IV trở vào, chia cắt Đèo Ngang dẫn đến Quảng Bình nói chung và Lệ Thủy nói riêng mất liên lạc, nhân dân Lệ Thủy tự lực, tự cường tồn tại trong chiến đấu, sản xuất bằng năng lực của mình để bảo vệ được quê hương. Trong chiến đấu, cùng với nhân dân toàn tỉnh giành được những thắng lợi to lớn: Ngày 14-6-1966, quân dân Quảng Bình là tỉnh đầu tiên trên miền Bắc bắn rơi 200 máy bay của giặc Mỹ. Bác Hồ gửi thư khen và căn dặn: “Trước đây, Quảng Bình là tỉnh đầu tiên trên miền Bắc bắn rơi 100 máy bay Mỹ. Nay Quảng Bình lại là tỉnh đầu tiên bắn rơi 200 máy bay Mỹ. Chúng ta cần nhớ rằng: Địch càng thất bại thì càng điên cuồng hung dữ. Vì vậy, quân dân tỉnh ta chờ vì thắng lợi mà chủ quan khinh địch, cần phải luôn luôn nêu cao cảnh giác, ra sức thi đua cùng với quân dân miền Nam anh hùng, cố gắng chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi hơn nữa, cùng đồng bào cả nước kiên quyết chống Mỹ, cứu nước cho đến thắng lợi hoàn toàn” [9, tr. 117]. Tiếp đó, ngày 9-4-1967, Quảng Bình là tỉnh đầu tiên trên miền Bắc bắn rơi 400 máy bay giặc Mỹ, Quảng Bình là tỉnh dẫn đầu thành tích bắn chìm, bắn cháy tàu chiến tàu biệt kích Mỹ. Được tin Bác Hồ gửi thư khen, thư Bác có đoạn viết: “Ba thứ quân của Quảng Bình đều lớn mạnh. Đặc biệt dân quân, tự vệ, già trẻ, trai gái đã dùng súng bộ binh bắn rơi nhiều máy bay Mỹ (64 chiếc). Dân quân gái hai lần bắn cháy tàu chiến Mỹ, Quảng Bình đã lập được chiến công lớn lại có thành tích xuất

sắc trong mọi công tác phục vụ tiền tuyến...” [9, tr. 131]. Đến ngày 17-1-1973, dân quân huyện Lệ Thủy, Quảng Bình đã bắn rơi một máy bay do thám Mỹ. Đây là chiếc máy bay cuối cùng của giặc Mỹ bắn rơi trên toàn miền Bắc. Đại tướng, Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp đã điện chúc mừng, biểu dương tinh thần sẵn sàng chiến đấu rất cao của quân và dân Quảng Bình. Đây là chiếc 704 mà nhân dân Quảng Bình đã bắn cháy trên tổng 4181 chiếc bị bắn rơi trên toàn miền Bắc.

Những chiến công trong chiến đấu và những thành tích trong sản xuất của quân và dân Lệ Thủy đã vượt qua khỏi tầm vóc của địa phương, góp phần tạo vị thế thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất, lập công diệt giặc trong cả nước. Nhiều chiến công có ý nghĩa đặc biệt khẳng định khả năng tiềm tàng của quân và dân ta trong sự đối đầu với các thế lực quân sự của các cường quốc. Những chiến công đó đã góp phần khẳng định khả năng làm chủ vũ khí kỹ thuật hiện đại, khả năng chiến đấu giành thắng lợi của lực lượng nữ dân quân Lệ Thủy nói riêng và Quảng Bình nói chung, chiến công này là nguồn động viên to lớn đối với đối với các lực lượng kháng chiến nói chung, không phân biệt nam nữ, già trẻ, trai gái hay lứa tuổi. Những trận thắng lớn của quân dân Lệ Thủy không những có tiếng vang trong nước, mà còn được bạn bè quốc tế khen ngợi, nhiều đoàn quốc tế đã đến thăm và học tập kinh nghiệm, thắng lợi của trận đánh đã góp phần chứng minh sức mạnh toàn dân đánh giặc, chứng minh sự đúng đắn chiến tranh nhân dân của Đảng ta trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, điều bất ngờ là đã làm cho kẻ địch không thể tin nổi một đơn vị nữ dân quân ở miền biển đã sử dụng pháo 85 ly bắn cháy tàu khu trục

của chúng. Một chiến công đã làm nức lòng nhân dân miền Bắc.

Song song với những thành tích trong chiến đấu, nhân dân Lệ Thủy được biết đến với những thành tích trong sản xuất và các mặt khác. Năm 1967, Bộ trưởng bộ Nông nghiệp đã tặng cờ thi đua cho 9 hợp tác xã trên toàn Miền Bắc thi huyện Lệ Thủy có hợp tác xã Đại Phong của xã Phong Thủy và được nhận số tiền thưởng là 500 đ [7]. Lệ Thủy là vựa lúa lớn của cả tỉnh, và cả miền Bắc, Lệ Thủy mất mùa thì cả tỉnh đói. Đồng thời, còn cung cấp lúa chi viện cho miền Nam với khẩu hiệu “nghiêng nôi trút gạo vì miền Nam ruột thịt, vì Trị Thiên thân yêu”. Hợp tác xã Đại Phong (năm 1961 sát nhập với hợp tác xã Thượng Phong thành hợp tác xã Việt Xô) nhiều năm liên tục vẫn giữ được danh hiệu lá cờ đầu của nông nghiệp miền Bắc, nhiều địa phương trong nước và nước ngoài đến tham quan học tập kinh nghiệm.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đặc biệt là trong những năm 1965-1973, địa bàn Lệ Thủy không có hậu phương như các nơi khác. Ở Lệ Thủy chỉ có cách duy nhất là chiến đấu tại chỗ, bám trụ tại chỗ. Lệ Thủy đã sử dụng hình thức sơ tán tại chỗ, một kiểu di chuyển điển hình trong phạm vi làng xã, vừa di chuyển vừa chiến đấu, cơ động, tránh sự đánh phá của kẻ thù, tất cả làng quê là một trận địa. Cũng từ đây mà nhiều nơi bị địch càn quét, giày xéo, dân vẫn bám trụ tại chỗ, tiếp tục chiến đấu như ở xóm Liềm Lấp của xã Ngư Thủy, hầu hết các ngôi nhà bị tàn phá, hay cánh đồng Đại Phong dân vẫn bám trụ sản xuất, hồ Cẩm Ly địch đánh phá ác liệt, có trận 30 người ngã xuống, nhiều người khác bị thương, nhưng quân và dân vẫn đồng lòng bám trụ bảo vệ được hồ. Cũng chính vì lẽ đó, quê hương Lệ Thủy là nơi xuất hiện nhiều khẩu hiệu để

các nơi khác thi đua, học tập trong điều kiện có chiến tranh, từ đó nhân rộng ra toàn miền Bắc như: “Bám hồ bom sản xuất, bám đồng ruộng thâm canh”, “tiếng hát át tiếng bom, tiếng loa hòa tiếng súng, im lặng là đồng minh của kẻ thù”, “cho không lấy, thấy không xin, của công gìn giữ, của rơi trả lại”, phong trào “3 như”: “Lãnh đạo như Cam Thủy, Quản lý như Đại Phong, Chiến đấu phòng không như Ngư Thủy”. Vì thế Quảng Bình nói chung và Lệ Thủy nói riêng được cả nước biết đến với phong trào thi đua trong thời chiến “sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi”. Trong chiến tranh, thường thì các cụ già, em nhỏ, phụ nữ phải sơ tán đến nơi an toàn còn Lệ Thủy thì các cụ, các mẹ, chị em phụ nữ lại tham gia vào các đội dân quân tự vệ được trang bị vũ khí chiến đấu như bộ đội thường trực. Tiêu biểu là đội tự vệ trực chiến của các cụ lão ở xã Mai Thủy, đại đội nữ pháo binh Ngư Thủy. Bên cạnh đó, phụ nữ huyện Lệ Thủy đã phát huy vai trò của mình trong chiến đấu, trong sản xuất và làm nhiệm vụ hậu phương. Qua thực tiễn chiến đấu, sản xuất, phục vụ chiến đấu phụ nữ Lệ Thủy đã có những đóng góp quan trọng; bộc lộ những khả năng tiềm tàng được phát huy trong những điều kiện khó khăn nhất. Không chỉ là lực lượng sản xuất chủ yếu trong chiến tranh với hơn 70% mà phụ nữ Lệ thủy còn làm tốt nhiệm vụ chiến đấu, bắn máy bay, tàu chiến Mỹ, xung phong vào chiến trường phục vụ bộ đội chiến đấu. Hàng ngàn thương binh, bệnh binh từ chiến trường ra đã được chị em tận tình chăm sóc giặt giũ quần áo, bón từng thìa cháo, dành cho anh em những tình cảm yêu thương, quý trọng nhất. Chị em phụ nữ xã Hoa Thủy, Mai Thủy đã đóng góp hàng ngàn ngày công phục vụ cho viện quân y 112, 41 đóng trên địa bàn. Đặc biệt, khi đón nhận

15.000 đồng bào Quảng Trị ra tạm lánh ở địa phương, chị em đã chủ động sắp xếp trong gia đình để nhường hòm trú ẩn, nhường chỗ nằm cho bà con. Với tình cảm Bình - Trị - Thiên ruột thịt và lòng nhân ái “lá lành đùm lá rách”, chị em đã san sẻ với đồng bào Quảng Trị từng bát cơm, manh áo, tận tình chăm sóc người tàn tật, người già, em nhỏ, nâng đỡ 188 chị em sinh nở được mẹ tròn con vuông. Mẹ Nông ở xã Cam Thủy nhận nuôi hai em bé tàn tật, mẹ Hới ở Thanh Thủy nhận nuôi một thương binh liệt cả hai chân, tận tình chăm sóc yêu thương như con đẻ của mình. Trong điều kiện chiến tranh, cuộc sống còn hết sức kham khổ, nhưng phụ nữ Lệ Thủy đã biết giữ gìn và phát huy những phẩm chất cao đẹp của người phụ nữ Việt Nam, góp phần vào thắng lợi chung của sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Lệ Thủy là hậu cứ của các lực lượng chiến đấu trên chiến trường miền Nam. Đây là nơi nuôi dưỡng, chữa trị, phục hồi sức khỏe cho chiến sỹ từ chiến trường trở về, đồng thời bổ sung thực lực để các đơn vị chiến đấu quay trở lại chiến trường. Lệ Thủy là huyện đầu tiên tiếp nhận thương binh, nhân dân từ Vĩnh Linh, miền Nam ra chiến đấu ra miền Bắc sơ tán, điều trị, trong thời gian ở Lệ Thủy, bà con nhân dân được bố trí chỗ ăn nghỉ chu đáo trước khi ra các tỉnh Thái Bình, Nam Hà, Ninh Bình, Thanh Hóa để nuôi dưỡng. Nhiều đơn vị sau khi chiến đấu ở các chiến trường ở Trị - Thiên, miền Nam đã ra Lệ Thủy bổ sung quân số, củng cố đơn vị như đại đội 361, tiểu đoàn 46. Tại đây, nhân dân Lệ Thủy đã làm tốt vai trò của mình, vừa chăm sóc thương bệnh binh từ chiến trường chu đáo, vừa luyện tập, bổ sung lực lượng cho các đơn vị tiếp tục vào Nam chiến đấu.

2.3. Lệ Thủy với tiền tuyến lớn miền Nam, đặc biệt là chiến trường Trị Thiên

Là huyện tiếp giáp với khu Vĩnh Linh nên nơi đây được xem điểm cuối cùng trên hành lang chi viện chiến lược góp phần chuyển tiếp sức mạnh của hậu phương lớn cho tiền tuyến lớn miền Nam. Tất cả hàng hóa, lương thực, phương tiện chiến tranh khi vào miền Nam phần lớn tập kết tại Lệ Thủy, vượt qua địa bàn Lệ Thủy đã phát huy ngay hiệu quả trên chiến trường. Tại đây hàng hóa, phương tiện chiến tranh được bảo vệ an toàn, nhân dân còn chủ động xây dựng kho tàng, hệ thống hầm cất giữ, bảo quản, phương tiện cất bốc, vận chuyển, dỡ nhà cửa làm đường để giao thông thông suốt. Nhân dân Lệ Thủy đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ để chuyển tiếp sức mạnh của hậu phương miền Bắc vào chiến trường và trong đó nhiều người con của mảnh đất này đã ngã xuống.

Mẫu hình chiến thuật quân sự nổi tiếng “ăn cơm Bắc đánh giặc Nam” là một sáng tạo trong cuộc kháng chiến chống Mỹ đã ra đời trong hình thức chiến tranh Nhân dân ở địa bàn Lệ Thủy và Khu vực Vĩnh Linh. Theo mô hình này, các lực lượng chiến đấu của Trung ương tập kết ở Lệ Thủy, lực lượng bộ đội địa phương, dân quân tự vệ ở Lệ Thủy, bộ đội địa phương tỉnh đứng chân trên địa bàn Lệ Thủy vào chiến trường đánh giặc, sau khi hoàn thành nhiệm vụ lại rút ra Lệ Thủy, điều mà các nơi khác không có. Các đơn vị tập kết, đứng chân ở địa bàn Lệ Thủy như Tổng đội Thanh niên xung phong Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh và dân công hỏa tuyến; Tổng đội Thanh niên xung phong Quảng Bình nói chung và huyện Lệ Thủy nói riêng; đại đội 361 Lệ Thủy (thuộc tiểu đoàn 46 bộ đội địa phương tỉnh); tiểu

đoàn 45 (bộ đội địa phương tỉnh Quảng Bình), Đoàn quân Nhật Lệ, tiểu đoàn 9 bộ đội Quảng Bình, tiểu đoàn 14. Nhiều đơn vị bộ đội chủ lực của Bộ Quốc phòng, Quân khu IV, Quân khu Trị - Thiên đều có hậu cứ ở Lệ Thủy: Sư đoàn 325, 341, 324, 316, 304, đoàn 559..., các bệnh viện, các trường Quân chính, trường Văn hóa đóng quân lâu dài ở các xã Hoa Thủy, Trường Thủy, Mai Thủy, Mỹ Thủy, Dương Thủy. Tất cả các đơn vị này đứng chân trên địa bàn Lệ Thủy sau khi vào Nam chiến đấu lại quay ra Lệ Thủy để củng cố lực lượng.

Trên tinh thần đó nhân dân Lệ Thủy cũng đã làm rất tốt vai trò hậu phương của mình đối với miền Nam. Trước hết biết xây dựng và bồi dưỡng tinh thần “tất cả vì miền Nam thân yêu, vì Trị Thiên ruột thịt” với khẩu hiệu khi chiến trường gọi nhân dân Lệ Thủy sẵn sàng có mặt. Để hoàn thành nhiệm vụ chi viện cho chiến trường, huyện ủy đã tổ chức tuyên truyền giáo dục, xây dựng và bồi dưỡng tinh thần tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng Mỹ xâm lược. Đối với Lệ Thủy, khái niệm hậu phương được cụ thể hóa đối với miền Nam, đối với Trị - Thiên. Từ nhận thức như vậy, huyện ủy đã tổ chức hàng loạt các hoạt động xã hội hướng về chiến trường. Nhiều hoạt động hướng về Trị - Thiên đã được tổ chức thu hút đông đảo quần chúng tham gia như phong trào xây dựng vườn dừa Trị - Thiên, hũ gạo Trị - Thiên, các công trình mang tên Trị - Thiên. Từ sau năm 1965, khi đế quốc Mỹ tiến hành ồ ạt chiến tranh ngăn chặn trên miền Bắc thì khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến” trở thành một cao trào thu hút sự tham gia của tất cả mọi tầng lớp nhân dân Lệ Thủy. Nhân dân Lệ Thủy đã thu được thành công không chỉ trên lĩnh vực chi viện trên đất Lệ Thủy, tổ chức chuyển tải tiềm

lực cho Trị - Thiên, miền Nam và nước bạn Lào qua các tuyến đường 15A, 1A và nhiều tuyến khác mà còn đưa cả con em của mình trực tiếp phục vụ chiến đấu và chiến đấu ở các chiến trường. Cũng trong thời gian này, đáp ứng yêu cầu của chiến trường, Tỉnh ủy Quảng Bình quyết định thành lập Công trường thống nhất A, huy động các đội thanh niên xung phong, các đơn vị bộ đội địa phương của tỉnh, tập trung khôi phục, nâng cấp mở đường 16, đoạn ngã ba Thạch Bàn - Vít Thù Lù - Dốc Khỉ khoảng 44 km để đảm bảo cho đội vận tải cơ giới. Từ Dốc Khỉ mở tiếp đường gùi thồ vượt đỉnh 1001, vươn tới Xê Bàng Hiên, nối Tuyến Thống nhất B. Sau khi thông tuyến, Trung ương điều 4.000 xe đạp thồ của tỉnh Thanh Hóa vào làm nhiệm vụ chuyển tiếp từ Dốc Khỉ vào Mường Trương, giao hàng cho Trị - Thiên ở Bắc đường 9. Hàng triệu tấn hàng lương thực, dân sinh, kinh tế đến với chiến trường qua tuyến Thống Nhất đã góp phần đẩy lùi nạn đói cho quân dân Trị - Thiên sau năm 1968. Cùng với quân dân cả tỉnh, nhân dân Lệ Thủy đã có sự đóng góp xứng đáng vào việc mở tuyến Thống Nhất - tuyến vận chuyển ngắn nhất để nối liền Bình - Trị - Thiên, làm cơ sở cho công tác chuẩn bị vật lực để phục vụ các chiến dịch quân sự của ta về lâu dài sau này. Bài học từ kinh nghiệm tổ chức, lãnh đạo bồi dưỡng và giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng tinh thần quốc tế cao cả đã góp phần nâng cao giá trị sự nghiệp chống Mỹ cứu nước của nhân dân Lệ Thủy, làm nhân thêm sức mạnh của cuộc chiến tranh Nhân dân của dân tộc ta.

Từ sau Mậu Thân 1968, tình hình trên chiến trường Trị - Thiên phức tạp. Lợi dụng những khó khăn và sơ hở của ta, Mỹ - Ngụy tập trung lực lượng phản công quyết liệt hòng giành lại địa bàn đã mất, âm mưu đẩy

chủ lực của ta ra xa khỏi chiến trường. Hoạt động của địch đã gây cho ta nhiều tổn thất đáng kể. Trị - Thiên khẩn thiết kêu gọi kêu gọi hậu phương chi viện. Chấp hành mệnh lệnh của quân khu, tỉnh đội Quảng Bình khẩn trương tổ chức lực lượng đưa vào chi viện cho chiến trường. “Được sự giúp đỡ của Đảng bộ và nhân dân địa phương, tiểu đoàn hỏa lực - bộ binh lấy tên Đoàn Nhật Lệ của tỉnh được thành lập. Quân số của đoàn có 510 đồng chí, chủ yếu là dân quân các huyện, nguồn cán bộ rút từ bộ đội địa phương, chất lượng chính trị bảo đảm, hầu hết cán bộ chiến sỹ đã qua chiến đấu ở các địa phương” [6, tr. 184]. Sau một tháng sắp xếp biên chế và huấn luyện ở xã Hoa Thủy thuộc huyện Lệ Thủy, Đoàn Nhật Lệ đã hành quân vào mặt trận trước tết năm 1969. “Cùng với lực lượng chiến đấu, tỉnh Quảng Bình đã thành lập một tiểu đoàn hỏa tuyến với quân số 505 người. Sau hai tuần khẩn trương làm công tác chuẩn bị, tiểu đoàn hỏa tuyến đã lên đường vào mặt trận B5 phục vụ chiến đấu” [6, tr. 185]. Nhiều cán bộ, chiến sỹ dân quân huyện Lệ Thủy chiến đấu, phục vụ chiến đấu trong đội hình Đoàn Nhật Lệ và tiểu đoàn hỏa tuyến của tỉnh trên chiến trường Trị - Thiên đã lập được những chiến công xuất sắc, không ít người đã ngã xuống vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, để lại niềm thương tiếc và kính phục trong lòng nhân dân Trị - Thiên.

Tiếp đó, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Quảng Bình đưa các đơn vị bộ đội địa phương luân phiên nhau vào chiến đấu ở các mặt trận, Đại đội 361 Lệ Thủy (thuộc Tiểu đoàn 46 bộ đội địa phương tỉnh) được lệnh vào chiến đấu tại Mặt trận B5 (Đường 9 - Bắc Quảng Trị), khi vào đây Đại đội 361 chuyển phiên hiệu thành C2, D46). Trong các trận đánh ở cao điểm 805 và Bắc Động

Cô Ha, đơn vị đã kiên cường chiến đấu, tiêu diệt hàng trăm tên địch. Sau 3 tháng hoạt động ở mặt trận Quảng Trị, tháng 9 năm 1969 đại đội 361 trở về Lệ Thủy bổ sung quân số, củng cố đơn vị. Khi chiến dịch giải phóng hành lang Mường Phìn nổ ra, đại đội 361 được lệnh phối hợp với tiểu đoàn 45 (bộ đội địa phương tỉnh Quảng Bình) hành quân sang mặt trận Trung Lào chiến đấu giúp bạn. Trong hai tháng, cùng với tiểu đoàn 45, đại đội 361 đã tham gia đánh địch 24 trận, tiêu diệt 265 tên, phá hỏng một xe tăng, thu nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng. Mặc dù, chiến đấu trên địa hình mới lạ, đơn vị cùng tiểu đoàn 45 tổ chức được 5 trận đánh tiêu diệt gọn trung đội địch, đạt hiệu suất chiến đấu cao. Đại đội 361 đã thay mặt cho nhân dân Lệ Thủy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chi viện cho chiến trường miền Nam và làm nghĩa vụ quốc tế, góp phần tô thắm truyền thống anh hùng của lực lượng vũ trang trên quê hương huyện lúa.

Bước sang năm 1971, để giữ vững thế trận tiến công trên chiến trường, Bộ tư lệnh chiến dịch yêu cầu hậu phương chi viện lực lượng cho hướng chủ yếu Trị - Thiên. Vừa gấp rút đưa các đơn vị bộ đội địa phương vào mặt trận, tỉnh tiếp tục tuyển hàng nghìn tân binh bổ sung cho quân chủ lực. Riêng huyện Lệ Thủy từ khi quân ta mở chiến dịch đường 9 - Nam Lào đến khi nổ ra cuộc tiến công chiến lược Xuân - Hè 1972 đã có 1500 thanh niên lên đường nhập ngũ vào chiến trường giết giặc. Riêng năm 1972 huyện giao quân vượt chỉ tiêu 4,2%. Ngoài ra, còn có hàng trăm lượt dân quân, thanh niên trong các đội hỏa tuyến trực tiếp phục vụ bộ đội chiến đấu trong hai chiến dịch quân sự lớn. Trong quá trình chiến đấu ở chiến trường Trị - Thiên các đơn vị ở Quảng Bình

đã phát huy truyền thống của quê hương hai giỏi, dũng cảm chiến đấu lập nhiều chiến công xuất sắc.

3. KẾT LUẬN

Tóm lại, trên cơ sở tái hiện lại bức tranh chân thực, sinh động về tiến trình đảng bộ, quân và dân Lệ Thủy đã xây dựng, triển khai thế trận chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại bằng lực lượng không quân và hải quân hiện đại của đế quốc Mỹ trong những năm 1965 - 1973, một lần nữa chúng tôi muốn phản ánh vị thế địa bàn huyện Lệ Thủy dưới góc nhìn khoa học để làm nổi bật những yếu tố địa chính trị và địa quân sự của một địa phương có vị trí địa lý đặc thù trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Phản ánh vai trò của Lệ Thủy cả trên phương diện vị thế chiến lược và diễn tiến lịch sử đối với diễn trình chiến tranh chống Mỹ trên 3 mối quan hệ thành tố, phối thuộc và tương hỗ, đó là vai trò đối với tỉnh Quảng Bình, vai trò đối với hậu phương lớn miền Bắc và vai trò đối với tiền tuyến lớn miền Nam. Qua đó, cung cấp kinh nghiệm tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân ở những địa bàn có vị thế đặc thù. Đặc biệt, góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chiến lược xây dựng thế trận bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh xung đột quốc tế trước mắt và lâu dài.

Thông qua vấn đề đã đặt ra ở trên có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

- Trong bất kỳ mọi hoàn cảnh phải biết dựa vào sức mạnh của quần chúng để thiết lập thế trận chiến tranh nhân dân.

- Sáng tạo nhiều hình thức, cách đánh linh hoạt, phong phú để phát huy sức mạnh của các lực lượng bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ.

- Kịp thời phát huy lòng yêu nước của các tầng lớp nhân dân để phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, sức mạnh đoàn kết.

- Biết vượt qua khó khăn đặc thù địa phương để hoàn thành nhiệm vụ trong bất kì hoàn cảnh nào.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (1995), *Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam*, tập 2, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Bình (1995), *Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình*, tập 2 (1954-1975), Đảng bộ tỉnh xuất bản.
- [3] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lệ Thủy (1996), *Lịch sử Đảng bộ huyện Lệ Thủy*, tập 1 (1930-1954), Đảng bộ huyện xuất bản.
- [4] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lệ Thủy (2000), *Lịch sử Đảng bộ huyện Lệ Thủy*, tập 2 (1954-1975), Đảng bộ huyện xuất bản.
- [5] Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh (1994), *Lịch sử Quảng Bình chống Mỹ cứu nước 1954-1975*. In tại xí nghiệp in Quảng Bình.
- [6] Ban Thường vụ Huyện ủy Lệ Thủy, Bộ Chỉ huy quân sự huyện Lệ Thủy (1999), *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân Lệ Thủy*, tập 1, (1945-1995). Sở Văn hóa Thông tin Quảng Bình.
- [7] Bộ Nông nghiệp (1967), *Bộ trưởng bộ nông nghiệp tặng cờ tổng kết thi đua năm 1966*, Trung tâm lưu trữ Quảng Bình.
- [8] Cục Thống kê Quảng Bình (2002), *Quảng Bình làm theo lời bác*, Cục Thống kê Quảng Bình ấn hành.
- [9] Thường vụ Đảng ủy, Bộ tư lệnh quân khu IV (2007), *Công tác chính sách lực lượng vũ trang quân khu IV (1947-2007)*, Xưởng in Quân khu IV.
- [10] Ủy ban hành chính Quảng Bình (1968), *Quyết định về việc tặng cờ thi đua năm 1968 ngày 22 tháng 7 năm 1968*, Trung tâm lưu trữ Quảng Bình.

Liên hệ:

ThS. Nguyễn Đăng Truyền

Trường THPT Trần Hưng Đạo, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ: Xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

Email: ndtruyenthd@quangbinh.edu.vn

Ngày nhận bài: 17/01/2022

Ngày gửi phản biện: 19/01/2022

Ngày duyệt đăng: 30/4/2022